TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

Bản án số: 19/2024/HS-ST
Ngày: 06 -5- 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM – TỈNH VĨNH LONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Ngọc Dung

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Thu Hà
Ông Thạch Xa Riết

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa*:** Bà Võ Thị Mỹ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2024/TLST-HS ngày 28/ 03 /2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh ngày 08 tháng 11 năm 2006 tại Bệnh viện Đa khoa Trung Tâm, phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 07 tháng 18 ngày).

Nơi ĐKTT: khóm B, phường T, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Tạm trú, nơi ở hiện tại: ấp H, xã N, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ học vấn: 09/12.

Dân tộc: Kinh

Giới tính: Nam

Tôn giáo: Không

Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị C.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thanh T là:

1. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Nơi cư trú: số 36/5A, khóm B, phường T, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp; làm thuê (là cha của bị cáo).

2. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1980 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp H, xã N, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Nghề nghiệp: Công nhân (là mẹ của bị cáo).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh T* là ông Nguyễn Hoàng Đ – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Long.

- *Người bị hại:* Huỳnh Minh Q, sinh năm 2004 (có mặt).

Trú tại: ấp T, xã H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1985 (mẹ bị hại, có mặt).

Trú tại: ấp T, xã H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Trú tại: ấp H, xã N, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người làm chứng:*

1. Thạch Ngô Hoài L, sinh ngày 07/6/2005 (có mặt).

Trú tại: ấp X, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

2. Phạm Nhựt N, sinh ngày 12/4/2006 (có mặt).

Trú tại: ấp X, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

3. Ngô Diệp Quốc N, sinh ngày 14/9/2006 (có mặt).

Trú tại: ấp T, xã H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

4. Hà Minh D, sinh ngày 03/9/2005 (có mặt).

5. Nguyễn Vũ L, sinh ngày 01/11/2005 (có mặt).

Cùng trú tại: ấp X, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

6. Nguyễn Văn P, sinh ngày 08/7/2004 (vắng mặt).

Trú tại: ấp T, xã H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

7. Võ Nhật H, sinh ngày 16/12/2004 (vắng mặt).

8. Thạch Nguyễn Khánh D, sinh ngày 22/4/2006 (vắng mặt).

Cùng trú tại: ấp T, xã H, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 26/6/2023, tại nhà của Ngô Diệp Quốc N thuộc ấp T, xã H, huyện Vũng Liêm có mặt Ngô Diệp Quốc N, Nguyễn Thanh T, Phạm Nhựt N, Hà Minh D, Nguyễn Vũ L và Thạch Ngô Hoài L cùng ngồi nhậu, đến khoảng 22 giờ 30 phút có 04 thanh niên đi trên hai xe mô tô gồm: Nguyễn Văn P, Huỳnh Minh Q, Nguyễn Khánh D và Võ Nhật H chạy đến ngã ba cách chỗ nhóm của Quốc N, T, L, D, L và Nhựt N khoảng 10m thì rẽ trái hướng đi Trạm y tế xã T, cả nhóm của Quốc N nghe tiếng H chửi *"Nhìn gì, chém chết mẹ tụi mày bây giờ!"*. Nhựt N liền đứng lên nói lớn *"Tụi mày thích chém hong?"*. Bị cáo T hỏi trong nhóm thằng đó nói gì thì có người trong nhóm nói với bị cáo T nó chửi, đòi chém tụi mình. Bị cáo T tức giận nên hất mặt theo hướng xe của D và H, đồng thời nói với cả nhóm *"Đi!"*, tất cả đồng ý. D điều khiển xe chở T, L chở Quốc N, L chở Nhựt N cùng chạy đuổi theo sau xe của D và H. Khi đi, bị cáo T lấy một con dao loại dao bấm, cán dao bằng nhựa màu đen dài khoảng 08cm; lưỡi dao bằng kim loại màu đen, dài khoảng 06cm đến 07cm, chiều ngang lưỡi dao dài khoảng 02cm, lưỡi dao có một bề bén và mũi nhọn trong ba lô bỏ vào trong túi quần bên phải.

Khi đến đoạn đường thuộc ấp N, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long thì L và Quốc N đuổi theo kịp xe của D và H. L hỏi *"Hồi nãy đòi chém cái gì"*, H nhìn L nhận ra người quen, L chạy xe chậm lại đợi cả nhóm chạy xe đến. D và H đi tiếp lên cầu cống "Ba Thanh" thì dừng xe lại. Khi cả nhóm đến, L nói *"Người quen, bỏ đi"*, cả nhóm nghe vậy thì bàn nhau đi về. Lúc này bị cáo T hỏi *"Ai vậy"* thì Quốc N nói D và H là người quen, T biết D và H nhưng do còn tức giận việc bị H chửi nên T có ý định lên cầu cống đánh H hả giận, T nói: "*Tới đây rồi giờ về cái gì, lên nói cho ra lẽ"*. Cả nhóm đồng ý đi với T lên cầu cống.

Cả nhóm chạy xe đến đỗ ở dốc cầu cống rồi tất cả đi bộ lên cầu, đứng hai bên lan can cầu. T dùng tay phải lấy con dao trong túi quần cầm trong tay, áp sát vào chân phải, mũi dao bật ra hướng xuống bàn chân định đánh H, nhưng thấy nhóm đi cùng không ai nói gì nên T không dám đánh mà chỉ chửi và cự cải với H. Lúc này, P và Q đi trước không thấy D và H nên quay lại tìm, khi đến cầu cống, Q nhìn thấy L là người quen nên nói với H *"Người quen không à, về đi"*. H nói với Q là T chửi H nên Q quay sang hỏi T *"Mày muốn chơi hong"*, Q lấy điện thoại gọi nói nội dung *"Alo, đụng chuyện rồi, cho hai chục thằng xuống đây"* để dọa T. Nói xong, Q đi đến đứng đối diện với T, dùng tay đẩy ngực T và nói "*Mày muốn chơi hong"*. L đến can ngăn Q, H xông vào định đánh T thì L buông Q ra quay sang can ngăn H, Q cầm mũ bảo hiểm xông vào đánh liên tiếp bốn cái trúng vào đầu của T, H tiếp tục cầm mũ bảo hiểm xông vào đánh liên tiếp hai cái trúng vào đầu của T thì L can ngăn ôm đẩy H ra. T bị đánh lùi lại đứng ở dốc cầu, do bị H và Q đánh nhưng cả nhóm đi cùng không ai phụ giúp nên T tức giận đi đến chỗ Q đứng. T hét lên *"Mày*

thích chơi hong" rồi xông vào đánh Q. Q dùng tay phải choàng qua sau gáy siết cổ T, tay trái đánh liên tục vào người T. Lúc này, T đứng khom người ngang bên phải người Q, tay trái T choàng qua sau gáy siết cổ Q, tay phải cầm dao đâm liên tục nhiều cái theo hướng từ dưới lên trúng vào ngực trái, bụng và hong trái của Q. Q bị thương chảy nhiều máu ở bụng, được P và L chở đến Trạm y tế xã T cấp cứu sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ cấp cứu, điều trị đến ngày 04/7/2023 thì xuất viện về nhà. Sau đó, T bỏ trốn ở thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 28/6/2023 T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm đầu thú và khai nhận hành vi dùng dao gây thương tích cho Q.

Tại Kết luận giám định số 276/KLTTCT-TTPY ngày 28/9/2023 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long kết luận thương tích của Huỳnh Minh Q như sau:

- Vết thương khoang liên sườn IV cạnh xương ức (T) khoảng 03cm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên, rách màng tim khoảng 01cm, tổn thương thất (P) khoảng 01cm, được điều trị hiện tại sẹo vết thương kích thước 1,5x0,2cm, sẹo phẫu thuật kích thước 18x0,2cm, sẹo dẫn lưu kích thước 2,5x0,1cm, chưa đánh giá được di chứng cố tật, tỷ lệ: 40%.

- Vết thương liên sườn V nách trước trái khoảng 01cm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên, được điều trị hiện tại sẹo kích thước 1,5x0,2cm, không để lại di chứng cố tật, tỷ lệ 01%.

- Vết thương vùng hông (T) kích thước khoảng 01cm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên, được phẫu thuật điều trị, hiện tại sẹo vết thương kích thước 0,7x0,2cm, sẹo phẫu thuật 0,8x0,2cm, 1,2x0,1cm và 0,5x0,2cm không để lại di chứng cố tật, tỷ lệ: 11%.

- Vết thương cạnh rốn (T) khoảng 01cm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên, được điều trị, hiện tại sẹo kích thước 0,8x0,2cm không di chứng cố tật, tỷ lệ: 01%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Huỳnh Minh Q tại thời điểm giám định là 48%.

Về vật chứng: Sau khi gây thương tích cho Q, trên đường về T đã ném con dao ở mương nước, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm tìm không được. Ngày 19/10/2023, T tự nguyện giao nộp một con dao bấm bằng kim loại màu bạc, dài 16cm, cán dao dài 09cm, bề ngang cán dao dài 02cm, giữa cán dao rỗng, hai bên cán dao có ốp (gắn) hai mãnh kim loại màu nâu – đỏ, lưỡi dao dài 07cm, bề ngang lưỡi dao dài 02cm, lưỡi dao có một lưỡi bén và một mũi nhọn, sóng dao hình

răng cưa. Con dao này có kích thước, đặc điểm gần giống con dao T gây thương tích cho Q.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Huỳnh Minh Q yêu cầu bị cáo T bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích, tiền mất thu nhập và tiền tổn thất tinh thần là 103.300.0000 đồng.

Đối với Huỳnh Minh Q và Võ Nhật H có hành vi đánh Nguyễn Thanh T, qua làm việc T trình bày không bị thương tích, không yêu cầu xử lý đối với Q và H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm đã chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính.

Đối với Ngô Diệp Quốc N, Phạm Nhựt N, Hà Minh D, Nguyễn Vũ L và Thạch Ngô Hoài L đi cùng Nguyễn Thanh T đuổi theo nhóm của Q, nhưng không có sự bàn bạc, trao đổi, không chuẩn bị hung khí, không đánh nhau. Trong lúc T với H và Q đánh nhau thì các đối tượng không tham gia nên không phải là đồng phạm trong vụ án.

Tại Cáo trạng số: 14/CT- VKSHVL ngày 27 tháng 03 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đã truy tố Nguyễn Thanh T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự , xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy một con dao bấm bằng kim loại màu bạc, dài 16cm, cán dao dài 09cm. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị bà C là mẹ của bị cáo và bị cáo liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 75.000.000đ. Bà C và bị cáo liên đới nộp án phí sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến như sau: Thống nhất với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T. Khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo và gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại, cha mẹ bị cáo ly hôn nên từ nhỏ bị cáo không được cha mẹ chăm sóc, dạy dỗ, phải sống với người dì, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại các khoản chi phí điều trị thương tích, ăn uống, tiền xe, tiền

mất thu nhập của bị hại và người nuôi bệnh, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng là 80.000.000đ, bị cáo và gia đình bị cáo đã đưa trước 5.000.000đ nên bị cáo sẽ bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 75.000.000đ.

Bị hại Huỳnh Thanh Q không có ý kiến gì về mức hình phạt đối với bị cáo, bị hại và mẹ bị hại là bà Nguyễn Thị L thống nhất số tiền bị cáo bồi thường cho bị hại gồm các khoản chi phí điều trị thương tích, ăn uống, tiền xe, tiền mất thu nhập của bị hại và người nuôi bệnh là bà L, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng là 80.000.000đ, bị cáo và gia đình bị cáo đã đưa trước 5.000.000đ nên bị hại đồng ý nhận tiếp số tiền bồi thường là 75.000.000đ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết lỗi, xin lỗi bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo đi làm có tiền bồi thường cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội " Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thanh T tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/6/2023 tại cầu cống Ba Thanh thuộc ấp Hiếu Ngãi, xã Hiếu Thành, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long do tức giận bị Huỳnh Minh Q và Võ Nhật H đánh nên bị cáo đã dùng dao gây tổn hại sức khỏe cho Huỳnh Minh Q với tỉ lệ thương tích 48%. Bị cáo dùng con dao mũi nhọn đâm vào bụng bị hại có thể có nguy cơ gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại nên con dao mũi nhọn là hung khí nguy hiểm theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do vậy, bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý thuộc trường hợp rất nghiêm trọng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức

hình phạt nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Xét tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo cùng gia đình đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo đầu thú, bị hại có hành vi dùng nón bảo hiểm đánh bị cáo trước nên bị hại cũng có một phần lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại thời điểm phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi nên cần áp dụng các quy định tại các Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự khi cân nhắc quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy, việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn là cần thiết. Tuy nhiên, để tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội ở độ tuổi chưa thành niên nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm; Chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại tự nguyện thỏa thuận bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại các khoản chi phí điều trị thương tích, ăn uống, tiền xe, tiền mất thu nhập của bị hại và người nuôi bệnh, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng là 80.000.000đ, bị cáo và gia đình bị cáo đã đưa trước 5.000.000đ nên bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 75.000.000đ là phù hợp pháp luật, Hội đồng xét xử thống nhất ghi nhận sự tự nguyện này. Bị cáo là người từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi gây thiệt hại thì bị cáo phải bồi thường bằng tài sản của bị cáo, nếu không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ bị cáo là ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị C phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của họ cho bị hại theo quy định tại Điều 586 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy một con dao bấm bằng kim loại màu bạc, dài 16cm, cán dao dài 09cm, bề ngang cán dao dài 02cm, giữa cán dao rỗng, hai bên cán dao có ốp (gắn) hai mãnh kim loại màu nâu – đỏ, lưỡi dao dài 07cm, bề ngang lưỡi dao dài 02cm, lưỡi dao có một lưỡi bén và một mũi nhọn, sóng dao hình răng cưa hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm quản lí (theo Biên bản giao nhận chứng cứ ngày 28/3/2024) quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo và ông K, bà C phải liên đới nộp án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 586 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải bồi thường cho bị hại Huỳnh Minh Q các khoản chi phí điều trị thương tích, ăn uống, tiền xe, tiền mất thu nhập của bị hại và người nuôi bệnh, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng là 75.000.000đ (bảy mươi lăm triệu đồng).

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thanh T không có tài sản hoặc không đủ tài sản để bồi thường số tiền 75.000.000đ (bảy mươi lăm triệu đồng) cho bị hại Huỳnh Minh Q thì cha, mẹ của bị cáo Nguyễn Thanh T là ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị C phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Huỳnh Minh Q cho đến khi đủ số tiền 75.000.000đ (bảy mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một con dao bấm bằng kim loại màu bạc, dài 16cm, cán dao dài 09cm, bề ngang cán dao dài 02cm, giữa cán dao rỗng, hai bên cán dao có ốp (gắn) hai mãnh kim loại màu nâu – đỏ, lưỡi dao dài 07cm, bề ngang lưỡi dao dài 02cm, lưỡi dao có một lưỡi bén và một mũi nhọn, sóng dao hình răng cưa hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm quản lí (theo Biên bản giao nhận chứng cứ ngày 28/3/2024).

4.Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự8; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T, ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị C phải nộp 3.750.000đ (ba triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện hợp pháp của bị cáo vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Trần Thị Ngọc Dung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS tỉnh Vĩnh Long;
- VKS huyện Vũng Liêm;
- CA huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo.
- Bị hại và các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.